

Số: /KH-SGDĐT

Long An, ngày tháng 4 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo Long An năm 2022**

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 20/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Long An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình số 3288/CTr-UBND ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU; Kế hoạch số 789/KH-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về việc Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Long An và Kế hoạch 796/KH-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện chuyển đổi số tỉnh Long An năm 2022; Sở GD&ĐT xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo Long An năm 2022, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

Xây dựng hạ tầng số cho ngành Giáo dục tỉnh theo hướng hiện đại, thiết thực và hiệu quả, tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số, góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

#### **II. CHỈ TIÊU ƯU TIÊN THỰC HIỆN**

##### **1. Chính phủ số**

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (đối với các dịch vụ công đủ điều kiện khi được rà soát trong năm 2022) đạt 100%.

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ (đối với dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ) đạt 80%.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 50%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

- Cung cấp dữ liệu mở theo danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh<sup>1</sup>.

##### **2. Xã hội số**

- Tỷ lệ trường học thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đạt 50%.

- Số lượng và giá trị giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục đạt 50%.

- 100% các đơn vị (từ Mầm non đến THCS) thực hiện tuyển sinh đầu cấp theo hình thức trực tuyến.

---

<sup>1</sup> Quyết định 4825/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Danh mục dữ liệu dùng chung của tỉnh

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

#### **1. Tạo cơ sở vững chắc thực hiện chuyển đổi số**

##### **1.1. Chuyển đổi nhận thức, phát triển nguồn nhân lực**

- Tăng cường vai trò người đứng đầu cơ quan. Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục.

- Lựa chọn, đăng ký tham gia đào tạo chuyên gia chuyển đổi số cho cán bộ, công chức chuyên trách của cơ quan.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai nền tảng học trực tuyến mở về kỹ năng số (MOOCs) để người dân tự học kỹ năng số và tự kiểm tra, đánh giá kỹ năng số cơ bản miễn phí.

##### **1.2. Xây dựng cơ chế chính sách cho chuyển đổi số**

- Thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số của Sở GD&ĐT theo Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh.

- Vận động, khuyến khích mọi người trước tiên là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, của ngành, tiếp theo là đối tượng học sinh và phụ huynh học sinh tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến của ngành và của tỉnh.

##### **1.3. Phát triển hạ tầng số**

- Nâng cấp hệ thống mạng, máy chủ của hệ thống Quản lý giáo dục của ngành, đảm bảo dữ liệu được an toàn và hệ thống được hoạt động thông suốt 24/7 được kết nối đồng bộ để phục vụ phát triển chính quyền số, đô thị thông minh. Nghiên cứu phương án thuê dịch vụ lưu trữ dữ liệu đối với hệ thống thông tin của ngành.

- Thực hiện chuyển đổi từ IPv4 sang IPv6 theo đúng lộ trình chuyển đổi của Quốc gia.

- Tiếp tục triển khai thực hiện trang cấp các thiết bị CNTT cho các đơn vị giáo dục theo các đề án đã được duyệt.

##### **1.4. Phát triển dữ liệu số**

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành, kết nối chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu của Bộ GD&ĐT, của tỉnh và các cơ quan khác để phục vụ cho các cơ quan, tổ chức, công dân khai thác sử dụng. Phối hợp Sở TT&TT thực hiện các nhiệm vụ xây dựng kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh theo Kế hoạch 796/KH-UBND ngày 16/3/2022 về thực hiện chuyển đổi số tỉnh Long An năm 2022.

- Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Số hóa kết quả thủ tục hành chính, sử dụng dữ liệu số để thay thế thành phần hồ sơ phải nộp trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

##### **1.5. Phát triển nền tảng số**

- Dựa trên nền tảng hệ thống các phần mềm hỗ trợ quản lý, điều hành, phần mềm quản lý nhà trường đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành và các hạ tầng thông tin dùng chung khác để tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kết hợp học trên lớp và học trực tuyến, kiểm tra

và đánh giá kết quả dạy và học với các nền tảng giáo dục mới (phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến; ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học). Tăng cường kiểm tra, thi trên máy tính và trực tuyến; kết nối nền tảng dạy học trực tuyến với nền tảng quản trị nhà trường, thiết lập hệ sinh thái chuyển đổi số trong các cơ sở GDĐT.

- Phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: Bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho tất cả các môn học.

### ***1.6. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng***

- Rà soát lại Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin đã được duyệt, cập nhật, bổ sung, nâng cấp, thiết lập những yêu cầu quản lý an toàn thông tin chưa đáp ứng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục chuyển đổi nhận thức và hành động nâng cao ý thức trách nhiệm, đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động của cơ quan. Phổ biến và triển khai kịp thời các hướng dẫn đảm bảo công tác an toàn, an ninh thông tin của các cơ quan Bộ, Ngành, UBND tỉnh và của Sở Thông tin và Truyền thông cho cán bộ, lãnh đạo, công chức, viên chức của ngành. Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Công nghệ thông tin triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin của ngành.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu ngành, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

### ***1.7. Hợp tác nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số***

Đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức và hiệp hội về công nghệ thông tin để giới thiệu các giải pháp công nghệ tiên tiến về công nghệ giáo dục và chuyển đổi số áp dụng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp Microsoft triển khai Microsoft Office 365 A1 cho ngành giáo dục.

- Giới thiệu các doanh nghiệp tổ chức các khóa học, chuyên đề chuyển đổi số cho cán bộ, công chức của ngành tham gia, học tập nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

## **2. Phát triển chính quyền số**

### ***2.1. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước***

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 789/KH-UBND ngày 16/3/2022 của

UBND tỉnh về việc Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Long An và Kế hoạch 796/KH-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện chuyển đổi số tỉnh Long An năm 2022.

- Đẩy mạnh họp trực tuyến hướng đến mục tiêu họp không tập trung nhiều và không giấy tờ.

- Số hóa kết quả thủ tục hành chính còn hiệu lực và các văn bản chỉ đạo điều hành, quản lý, lưu trữ, hồ sơ của cơ quan.

## **2.2. Phục vụ người dân và doanh nghiệp**

Đẩy mạnh phát triển, nâng cấp các hệ thống thông tin giáo dục trên các nền tảng số mới nhất về truyền thông xã hội. Rà soát, cắt giảm và đơn giản các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số, mở rộng các dịch vụ hỗ trợ, phục vụ tốt nhất cho người học, người dân và các tổ chức cung cấp thông tin và dịch vụ hành chính công đơn giản, thuận tiện trên di động, cung cấp trải nghiệm tốt nhất, thân thiện nhất cho người dùng.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích cá nhân và tổ chức thực hiện nộp hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích.

- Hoàn thiện kho học liệu trực tuyến đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập của ngành.

## **2.3. Phát triển dịch vụ giáo dục thông minh**

Chuẩn hóa, tạo lập, duy trì dữ liệu ngành giáo dục (tổng hợp, phân tích thông tin về cơ sở vật chất, nhân sự, chất lượng dạy và học,...) kết nối, tích hợp dữ liệu để triển khai vận hành dịch vụ giám sát, điều hành dịch vụ giáo dục tại trung tâm IOC.

## **3. Phát triển xã hội số**

- Đảm bảo 100% các đơn vị trường học được kết nối internet.

- 100% các trường học phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.

- Tiếp tục thực hiện đăng ký tuyển sinh đầu cấp bằng hình thức trực tuyến.

- Tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch thực hiện giáo dục số tại 03 xã thí điểm chuyển đổi số.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Cân đối và lồng ghép các nguồn kinh phí của các chương trình, dự án khác của ngành có liên quan để đảm bảo triển khai các nhiệm vụ tại kế hoạch này và các nhiệm vụ chuyển đổi số khác phát sinh trong năm theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở GD&ĐT**

a) Phòng Hành chính – Quản trị

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, hỗ trợ các phòng chuyên môn trong việc ứng dụng CNTT trong hoạt động hành chính của cơ quan.

- Theo dõi việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6 và ngày 15/12) và đột xuất (khi có yêu cầu) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện thực hiện kế hoạch về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

*b) Các phòng Sở*

- Phổ biến, tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức của phòng. Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và điều hành.

- Phối hợp với Phòng Hành chính – Quản trị tập trung thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch này (theo phụ lục I, II của Kế hoạch).

**2. Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố**

- Phổ biến, tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức của phòng. Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và điều hành. Trên cơ sở Kế hoạch của ngành các đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ và báo cáo kết quả thực hiện về Sở GD&ĐT (phòng Hành chính-Quản trị) trước ngày 10/6 và ngày 10/12.

- Đối với các Phòng GD&ĐT tại các địa phương thực hiện thí điểm chuyển đổi số (*xã Dương Xuân Hội - huyện Châu Thành, thị trấn Cần Giuộc – huyện Cần Giuộc, Phường 4 - Tp Tân An*) cần xây dựng cụ thể kế hoạch đẩy mạnh các công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chuyển đổi số cho các trường trực thuộc, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số về Sở GD&ĐT, trong quá trình thực hiện có gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Sở GD&ĐT.

**3. Các đơn vị giáo dục**

- Phổ biến, tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, sinh viên và học sinh trong toàn ngành.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và điều hành, giảng dạy. Phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành.

- Trên cơ sở Kế hoạch của ngành các đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ và báo cáo kết quả thực hiện về Sở GD&ĐT (phòng Hành chính-Quản trị) trước ngày 10/6 và ngày 10/12.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo Long An năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Sở TT&TT;
- GD, các PGD;
- Các phòng Sở, Thanh tra Sở;
- Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, tp;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, HCQT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hồng Phúc**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU ƯU TIÊN THỰC HIỆN NĂM 2022**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày / /2022 của Sở GD&ĐT)*

TT	Nội dung	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì theo dõi, báo cáo	Đơn vị phối hợp
<b>I</b>	<b>Chính phủ số</b>			
1	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (đối với các dịch vụ công đủ điều kiện khi được rà soát trong năm 2022)	100%	Phòng Hành chính – Quản trị	Các phòng Sở
2	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ (đối với dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ)	80%	Phòng Hành chính – Quản trị	Các phòng Sở
3	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	50%	Phòng Hành chính – Quản trị	Các phòng Sở
4	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt (đối với thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh bắt đầu từ ngày 01/6/2022)	100%	Phòng Hành chính – Quản trị	Các phòng Sở
<b>II</b>	<b>Kinh tế số và Xã hội số</b>			
1	Tỷ lệ trường học thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	50%	Phòng Hành chính – Quản trị	Các phòng Sở
2	Số lượng và giá trị giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục	50%	Phòng Hành chính – Quản trị	Các phòng Sở
3	Các đơn vị (từ Mầm non đến THCS) thực hiện tuyển sinh đầu cấp theo hình thức trực tuyến.	100%	Các phòng GD&ĐT	Phòng KT&QLCLGD; Phòng GDMN-GDTH; Phòng GDTrH;

**Phụ lục II**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN THỰC HIỆN NĂM 2022**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày / /2022 của Sở GD&ĐT)*

<b>TT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp tổ chức thực hiện</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
1	Triển khai kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu, của ngành đối với các hệ thống đã sẵn sàng chia sẻ.	Phòng HC-QT		Tháng 12/2022
2	Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thiện, đảm bảo cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác CSDL của sở, ngành vào Kho CSDL dùng chung (Danh mục CSDL dùng chung của tỉnh). Phối hợp cung cấp dữ liệu mở của sở, ngành lên Cổng dữ liệu mở của tỉnh.	Phòng HC-QT	Phòng KT&QLCLGD	Quý II/2022
3	Đẩy mạnh giáo dục số đối với các cơ sở giáo dục thuộc địa phương thực hiện thí điểm chuyên đổi số ( <i>xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành; thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc; Phường 4, TP Tân An</i> )	Phòng HC-QT	Trường THPT Lê Quý Đôn. Trường THPT Chuyên Long An, Trường THPT Cần Giuộc; Phòng GD&ĐT TP Tân An, Phòng GD&ĐT Châu Thành, Phòng GD&ĐT Cần Giuộc.	Tháng 12/2022
4	Triển khai hệ sinh thái Microsoft Office 365 cho ngành	Phòng HC-QT	Toàn ngành	Tháng 12/2022
5	Đẩy nhanh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục	Phòng HC-QT	Toàn ngành	Tháng 12/2022
6	Tuyên truyền thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với các đối với các thủ tục hành chính của ngành, của tỉnh	Phòng HC-QT	Toàn ngành	Thường xuyên trong năm
7	Thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Phòng HC-QT	Phòng KT&QLCLGD	Tháng 12/2022

## Phụ lục III

**CƠ SỞ DỮ LIỆU CỦA NGÀNH GIÁO DỤC THUỘC DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LIỆU DÙNG CHUNG CỦA TỈNH***(Theo Quyết định số 4825/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh)*

TT	TÊN DỮ LIỆU	MÔ TẢ DỮ LIỆU	CƠ QUAN CHỦ QUẢN	HÌNH THỨC CHIA SẺ DỮ LIỆU	NGUỒN CƠ SỞ DỮ LIỆU	GHI CHÚ	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	Dữ liệu văn bằng chứng chỉ	<b>Mục đích:</b> Quản lý thông tin văn bằng chứng chỉ. <b>Phạm vi:</b> Toàn tỉnh. <b>Nội dung:</b> Dữ liệu thông tin văn bằng chứng chỉ lấy từ phần mềm quản lý văn bằng chứng chỉ.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Dữ liệu mở. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù	Phần mềm Quản lý văn bằng chứng chỉ	Dự kiến phát sinh: 5G/năm	Quý II/2022
2	Dữ liệu Ngành Giáo dục	<b>Mục đích:</b> Quản lý thông tin giáo viên, học sinh, kết quả học tập, trường, lớp, cơ sở vật chất,... <b>Phạm vi:</b> Toàn tỉnh. <b>Nội dung:</b> Dữ liệu thông tin được lấy từ phần mềm quản lý giáo dục do Sở Giáo dục và Đào tạo đang quản lý, vận hành.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Dữ liệu mở. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù	Phần mềm quản lý giáo dục		Quý I, II/2022